TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2018/QĐST-HNGĐ	*Cao Lãnh, ngày 24 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 08/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018, giữa: Chị Đỗ Thị Thanh K, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và anh Nguyễn T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Thanh K và anh Nguyễn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thanh K và anh Nguyễn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị K và anh T thỏa thuận như sau:

Chị Đỗ Thị Thanh K được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thiện P, sinh ngày 07/10/2015. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị K không có yêu cầu.

Anh Nguyễn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng chị K đồng ý nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị K đã nộp theo biên lai số 03988 ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Như vậy, chị K còn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND xã B;
- Lưu HS

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Đô